

LỢI ÍCH KHI NIỆM PHẬT

TẬP 1

Người giảng: Lão pháp sư Tịnh Không
Thời gian: ngày 23 tháng 06 năm 2003
Giảng tại: Học Viện Tịnh Tông Úc Châu
Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ
Biên tập: Phật tử Diệu Hiền

Xin chào các vị đồng tu!

Hôm qua chúng tôi từ Tuyết Lê (New South Wales) trở về, hôm nay đã nghỉ hết một ngày, buổi tối chúng ta họp mặt với các đồng tu đàm luận mấy vấn đề tu học Phật pháp. Những vấn đề này phần nhiều đều là thuộc về sơ học, cho dù là lão tu cũng luôn xem thường, cho nên gọi là “tập nhi bất sát”. Đợi đến khi có người hỏi đến chúng ta, thì có không ít người không biết phải trả lời thế nào. Học viện của chúng ta là học viện của Tịnh Tông, xem hình thức là biết nội dung, chúng ta là chuyên tu Tịnh Độ. Tịnh Độ cũng gọi là tịnh nghiệp, chuyên tu tịnh nghiệp, nếu có người hỏi bạn, mười phương chư Phật quá nhiều quá nhiều, vì sao các người chỉ niệm Phật A Di Đà? Vì sao chỉ chuyên niệm A Di Đà Phật mà không niệm các Phật khác? Tôi hỏi thử các vị, mọi người các vị ai có thể giải thích được vấn đề này rõ ràng? Mười phương Phật rất nhiều, vì sao các vị chuyên niệm A Di Đà Phật? Vì sao các vị không niệm mười phương chư Phật? Có người nào có thể trả lời hay không?

Trả lời đơn giản nhất, chính là chiếu theo trên kinh A Di Đà đã nói. Thích Ca Mâu Ni Phật ở trong kinh A Di Đà đã bốn lần khuyên bảo chúng ta niệm A Di Đà Phật. Kinh A Di Đà có thể làm chứng minh là Phật dạy chúng ta niệm A Di Đà Phật, chúng ta thuận theo lời giáo huấn của Thích Ca Mâu Ni Phật niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đây là đáp án rất đơn giản, rất dễ dàng. Thế nhưng vấn đề của người ta vẫn chưa được khai mở ra, vì sao Thích Ca Mâu Ni Phật muốn khuyên chúng ta niệm A Di Đà Phật? Không chỉ Thích Ca Mâu Ni Phật, mà chúng ta thấy ở trong kinh Vô Lượng Thọ và Kinh A Di Đà là mười phương tất cả chư Phật Như Lai đều khuyên mọi người niệm A Di Đà Phật, đó là ý gì vậy? Nếu như bạn muốn hiểu vũ trụ, chúng ta gọi là vũ trụ, ở trong Phật pháp gọi là pháp giới, nếu như chân thật hiểu được rõ ràng chân tướng của vũ trụ nhân sanh rồi thì bạn liền biết được tất cả chư Phật vì sao bảo chúng ta niệm A Di Đà Phật. Cho nên đây là một vấn đề lớn, không phải là vấn đề nhỏ. Các vị có đọc qua ở trong kinh đại thừa hay không? Hình như trong khóa tụng sớm tối đã có, trong 88 vị Phật có

Pháp giới Tàng thân A Di Đà Phật, cái ý này đã nói rõ rồi. A Di Đà Phật là tên gốc của pháp giới tất cả chư Phật, danh hiệu của tất cả chư Phật là biệt hiệu của Ngài, A Di Đà Phật là tên gốc của các Ngài, cho nên gọi pháp giới tàng thân.

Vì sao nói A Di Đà Phật là tên gốc của tất cả chư Phật? Cái danh hiệu này là dịch âm ra từ tiếng Phạn, dịch thành ý nghĩa theo tiếng Trung Quốc là vô lượng, “A” dịch là Vô, “Di Đà” dịch là Lượng, Phật dịch là Trí, dịch là Giác. A Di Đà Phật nghĩa là vô lượng trí, vô lượng giác. Các vị thử nghĩ xem, vị Phật nào không là vô lượng giác, vô lượng trí? Đó là tên gốc của Phật. A Di Đà Phật cùng với Phật Tỳ Lô Giá Na, ý nghĩa rất gần nhau, thế nhưng không hề giống nhau. Tỳ Lô Giá Na cũng là tên gốc của tất cả chư Phật, ý nghĩa của nó là biến khắp tất cả, còn A Di Đà là dùng vô lượng trí biến khắp tất cả, vô lượng giác biến khắp tất cả. Khi bạn vừa hợp lại xem thì ý nghĩa rất là rõ ràng, chúng ta phải thông hiểu hàm nghĩa chân thật của danh hiệu Phật.

Cho nên tất cả chư Phật khuyên chúng ta niệm A Di Đà Phật vì A Di Đà Phật cũng chính là tên gốc của tự tánh chính chúng ta. Việc này trên kinh đại thừa Phật thường nói, “tất cả chúng sanh hữu tình đều có Phật tánh”. Vô tình chúng sanh, vô tình ngày nay chúng ta gọi là thực vật và khoáng vật, có pháp tánh. Phật tánh cùng pháp tánh là một tánh, không phải là hai tánh, đây là tên gốc của tánh đức. Thế Tôn ở trong hội Hoa Nghiêm nói với chúng ta, “tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai”. Tất cả chúng sanh là bao gồm chúng ta trong đó, chúng ta vốn dĩ là Phật, mỗi một người vốn dĩ là Phật, vốn dĩ là A Di Đà Phật, vốn dĩ là Tỳ Lô Giá Na Phật, xin nói với bạn, hiện tại vẫn là vậy. Chẳng phải các vị thường thấy trên kinh đã nói là tự tánh Di Đà? Tự tánh Di Đà mỗi người chúng ta đều có phần, vì sao vậy? Mỗi người chúng ta vốn dĩ vô lượng trí, vốn dĩ có vô lượng giác, trí giác của chúng ta chiếu khắp mọi nơi, vốn dĩ chính là như vậy, cho nên trên kinh Hoa Nghiêm và kinh Viên Giác nói tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật. Thế nhưng lời nói này Phật không thường nói, vì sao vậy? Sợ người ta nghe không hiểu sanh ra hiểu lầm nên Phật rất ít giảng. Thế nhưng đây là lời thật.

Vì sao hiện tại biến thành phàm phu? Vì bạn mê rồi. Mê rồi thì thế nào? Mê rồi thì bạn ngu si, bạn không có trí tuệ, bạn cũng không giác, mê mất tự tánh, chính là mê mất tự tánh A Di Đà, mê mất tự tánh Tỳ Lô Giá Na, sự việc chính là như vậy. Mê rồi thì làm phàm phu. Cảnh giới của giác ngộ, cảnh giới của Phật, cảnh giới của giác ngộ là thế giới Cực Lạc, cảnh giới của giác ngộ là thế giới Hoa Tạng, sau khi mê rồi thì đem Cực Lạc, đem Hoa Tạng biến thành đời ác năm trước hiện tại của chúng ta. Sự việc chính là như vậy. **Thế nên hiện tại Thế Tôn**

dạy chúng ta niệm A Di Đà Phật, tất cả chư Phật dạy chúng ta niệm A Di Đà Phật, đó là ý gì vậy? Dạy chúng ta dùng phương pháp này để làm cho tự tánh hồi phục lại. Giống như một người chúng ta đang ngủ ngon, mê hoặc điên đảo, một câu A Di Đà Phật làm cho chúng ta tỉnh lại. Sau khi tỉnh rồi mới biết được chính mình vốn dĩ là A Di Đà Phật, chính mình vốn dĩ là Tỳ Lô Giá Na. Thế nhưng chúng ta mê đã quá lâu, mê đã quá nặng, ngày ngày đang niệm vẫn là không thể tỉnh, vậy thì phải làm sao?

Các vị Phật Như Lai đã giác ngộ rồi, đã thức tỉnh rồi sẽ giúp đỡ cho bạn. Thế giới Tây Phương Cực Lạc, Bồ Tát Pháp Tạng thành Phật ở thế giới Cực Lạc chính là A Di Đà Phật ngày nay, Ngài phát tâm giúp đỡ chúng ta. Ngài nói với chúng ta, chỉ cần đầy đủ tín tâm, tin sâu nguyện thiết, tin sâu nguyện thiết chính là tâm Bồ Đề, lại thêm “một lòng chuyên niệm”, chính là một phương hướng, một mục tiêu, chuyên niệm A Di Đà Phật, vậy thì liền có thể giúp được cho bạn. Cho nên một câu A Di Đà Phật là từ tâm địa của chúng ta mà sanh khởi, niệm ra từ nơi miệng, dùng cách nói của khoa học hiện đại là sóng âm. Các vị thầy tiền sĩ Giang Bồn Thắng của Nhật Bản, phòng nghiên cứu của ông chính là phòng nghiên cứu sóng âm, tâm khởi lên một ý niệm, đó là sóng âm của tâm. Tốc độ của sóng âm của tâm thì tất cả hiện tượng sóng âm của vật chất đều không thể bì kịp, ý niệm trong tâm vừa sanh khởi thì sóng âm này lập tức biến khắp hư không pháp giới, nhanh hơn nhiều so với ánh sáng. Ánh sáng một giây mới đi được 30 vạn dặm, từ địa cầu phát ánh sáng lên đến mặt trời phải mất hơn tám phút, cái cự ly này không xa, rất gần. **Thế nhưng ý niệm của chúng ta vừa khởi, cái sóng âm lập tức biến khắp hư không pháp giới, không có tốc độ nào có thể so sánh kịp. Chư Phật dạy chúng ta, chúng ta khởi tâm động niệm, niệm một câu A Di Đà Phật thì ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, A Di Đà Phật lập tức liền nhận được tín hiệu này, chúng ta liền bắt tín hiệu được với Phật. Ngài nhận được tin tức rồi, Ngài cũng có hồi âm.** Có hồi âm mà chúng ta không hề biết, vì sao chúng ta không biết vậy? Hiện tại máy móc này của chúng ta quá già quá cũ rồi, không nhạy bén nữa, không được linh mẫn như Ngài. Cho dù sóng âm có nhỏ đến đâu, Ngài cũng đều có thể nhận được. Máy móc của chúng ta vì sao không linh vậy? Phật nói với chúng ta, bởi vì chính chúng ta có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đã làm chướng ngại sáu căn của chúng ta. Căn tánh sáu căn có ba loại chướng ngại này, đó là chướng ngại lớn, cho nên hồi âm của chư Phật chúng ta không nhận được.

Đến lúc nào thì chúng ta có thể nhận được? Đó là tu định, bạn có được sức định sâu. Cái gì gọi là sức định? Chính là bạn buông bỏ được vọng tưởng, phân

biệt, chấp trước. Khi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước ít đi rồi, tác dụng của sáu căn liền linh mãnh, hồi âm của A Di Đà Phật bạn liền có thể nhận được, bạn có thể thấy được Phật, bạn có thể nghe được thanh âm của Phật nói pháp, mũi có thể ngửi được bảo hương của thế giới Cực Lạc, thân có thể cảm xúc được gió nhẹ của thế giới Cực Lạc. Thế giới Tây Phương Cực Lạc cách với chúng ta rất xa, các vị đã nghe qua báo cáo của cư sĩ Chung Mao Sâm, đó là khoa học hiện đại phát hiện, ông báo cáo qua cho chúng ta ba sự việc.

Việc thứ nhất, thời gian cùng không gian không phải là thật, việc này ở trên kinh Phật giảng nói rất rõ ràng, thời gian cùng không gian “bất tương ưng hành pháp”. “Bất tương ưng hành pháp” chính là khái niệm trừu tượng, không phải sự thật. Hiện tại khoa học gia chứng thực, ở trong một điều kiện nào đó thì không gian không có. Khi không gian không còn nữa thì là không có xa gần, xa gần không còn nữa. Khi xa gần không còn nữa thì Phật A Di Đà ở đâu vậy? Phật A Di Đà ở ngay đối diện với chúng ta, không có xa gần, cho nên chúng ta xem thấy được rất tường tận, Ngài nói chuyện chúng ta nghe được rất thông suốt, mùi hương của thế giới Cực Lạc chúng ta ngửi được rất rõ ràng, mọi thứ đều rất phân minh, không có xa gần. Không những không có xa gần, thời gian cũng là giả, ở trong một điều kiện nào đó thì thời gian cũng không có. Khi thời gian không có, chính là không có quá khứ, không có vị lai, con người chúng ta có thể trở về quá khứ, cũng có thể bước vào tương lai. Đây là việc thứ nhất mà hiện tại khoa học đã chứng minh, cùng với kinh điển đã nói là hoàn toàn giống nhau. Cho nên thời gian và không gian đều là từ huyền tướng của vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà sanh ra, cái huyền tướng này biến thành chương ngại rất lớn.

Phát hiện thứ hai, đó là cái “có”. Tất cả vạn vật từ do đâu mà ra? Trong không sanh có. Khoa học gia hiện tại đã phát hiện, có là từ trong không mà ra, từ trong không mà có lại trở về với không, có lại quay về với không. Phát hiện này thực tế mà nói, họ vẫn chưa có thể nói được tường tận. Trên kinh Lăng Nghiêm, Phật nói rất rõ ràng là “ngay chỗ sanh ra, tùy chỗ diệt tận”. Ngay chỗ sanh ra, cái chỗ đó là không, không có thứ gì, từ trong không nó liền sanh ra có, tuy là sanh ra có liền lập tức quay về lại với không, trên kinh Lăng Nghiêm giảng nói rất tường tận. Báo cáo nghiên cứu của họ đem đến ở chỗ tôi đây, tôi lập tức liền biết được, không một chút gì kinh ngạc.

Việc thứ ba chính là nói khởi nguồn của vũ trụ, hư không, thế giới, tinh cầu, sinh mạng, vạn vật từ do đâu mà ra? Thực tế ra mà nói, chính là từ trong không mà sanh ra có. Báo cáo gần đây nhất của khoa học, từ trước đều nói là vụ nổ lớn, vụ nổ lớn này là do thứ gì làm nổ ra vậy? Hiện tại họ đã tìm ra được cái điểm của

vụ nổ. Việc này vẫn là từ nơi lý luận mà suy diễn ra, trên thực tế không cách gì tìm ra. Họ nói cái nguyên điểm vụ nổ lớn của vũ trụ bao lớn vậy? Các vị nghe báo cáo của tiến sĩ Chung đều biết, ông nói cái nguyên điểm là rất nhỏ, nhỏ đến mức chúng ta không thể tưởng tượng được. Ông nêu ra một thí dụ, đây là thí dụ của khoa học gia nêu ra, tóc của chúng ta thì rất nhỏ, cái sợi tóc này sau khi bạn cắt xuống, bạn cắt lấy một đoạn, cắt một đoạn tóc là cắt ngang, không phải cắt dọc, mặt bằng ở trên đầu sợi tóc là tròn, đường ngang của mặt tròn này có thể xếp cái nguyên điểm của vũ trụ này. Có thể xếp được bao nhiêu cái nguyên điểm của vũ trụ? Một triệu ức ức ức cái, phía sau chữ triệu có ba cái ức. Dọc theo đường kính của mặt cắt ngang sợi tóc mà xếp thì xếp được một triệu ức ức ức cái nguyên điểm, cái nguyên điểm này nổ ra chính là nổ vũ trụ.

Sự việc này ở trên kinh Hoa Nghiêm chúng ta đã giảng rất nhiều lần, kinh Hoa Nghiêm nói trong vi trần có thế giới, thế giới không lớn, vi trần không nhỏ. Vi trần mà trên kinh Hoa Nghiêm đã nói, có thể chính là nguyên điểm mà khoa học gia đã nói. Dọc theo đường kính của mặt cắt ngang sợi tóc có thể xếp một triệu ức ức ức cái nguyên điểm. Cái nguyên điểm này nhà Phật giảng là vi trần. Ai có thể vào được thế giới vi trần? Bồ Tát Phổ Hiền, trên Kinh Hoa Nghiêm chúng ta xem thấy Bồ Tát Phổ Hiền có thể vào được. Bồ Tát Phổ Hiền là Bồ Tát gì vậy? Là Đẳng Giác Bồ Tát. Việc này nói với bạn, khi bạn chứng được Đẳng Giác Bồ Tát thì bạn liền có thể bước vào nguyên điểm của vũ trụ, “ngay chỗ sanh ra, tùy chỗ diệt tận”, cho nên ông nói nó là một nguyên điểm của vụ nổ. Hiện tại vũ trụ vẫn đang mở rộng, khi nổ ra đã biến thành vũ trụ, bao gồm sinh mạng, tất cả vạn vật, đều là do đây mà ra.

Hôm đó tôi hỏi tiến sĩ Chung, tôi hỏi ông nó nổ ra lúc nào vậy? Vũ trụ này của chúng ta đã nổ ra từ lúc nào vậy? Ông không nói ra được. Tôi nói tôi biết được, kỳ thật việc này tôi đã nói qua rất nhiều lần rồi, nếu như các vị thật nghe hiểu rồi, những vấn đề này của khoa học khi vừa hỏi bạn, bạn liền có đáp án ngay. Vừa rồi tôi cũng đã nói qua, trên kinh Lăng Nghiêm nói “ngay chỗ sanh ra, tùy chỗ diệt tận”, trên kinh Nhân Vương nói với chúng ta, một khảy móng tay có 60 sát na, một sát na có 900 sanh diệt, cái sanh đó chính là hiện, diệt chính là quay về, ngày nay chúng ta xem thấy cái hiện tượng này là hiện tượng gì vậy? Tướng tiếp nối tướng, cho nên trên kinh Kim Cang giảng là “tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bào ảnh, như lộ cũng như điện, nên quán thấy như vậy”. Vũ trụ này tất cả hiện tượng không phải là chân thật, “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”. Nó nổ được quá nhanh, lập tức liền tiêu mất, cái thứ hai lại nổ, cái nguyên điểm

đó là vô lượng vô biên, không biết được là có bao nhiêu. Cái nguyên điểm đó là gì vậy? Khoa học gia nói không ra. Phật không hề nói [nguyên điểm].

Phật tuy là không nói nguyên điểm của vũ trụ, nhưng chúng ta biết được đó là thứ gì? Là chủng tử trong A Lại Da Thức, Phật nói, chủng tử của A Lại Da Thức không có hình tướng, nếu như có hình tướng thì tận hư không khắp pháp giới cũng không thể dung nạp được. Hiện tại họ tính nguyên điểm, cái điểm nhỏ như vậy cùng bằng với hư không. Bạn xem, dọc theo đường kính mặt cắt ngang của sợi tóc có thể xếp một triệu ức ức ức cái nguyên điểm, ngày nay công cụ khoa học cao minh hơn, đều không cách gì quan sát được. Vì sao vậy? Nếu bạn đem cái nguyên điểm này phóng to ra một triệu ức ức ức lần, bạn vẫn là xem không thấy, cần phải phóng to thêm một lần nữa thì bạn mới xem thấy, và khi thấy thì nó là bao lớn, cũng giống như chấm nhỏ trên đầu sợi tóc mà thôi. Đó là cảnh giới không thể nghĩ bàn, đó là chân tướng của vũ trụ mà trên kinh Phật đã nói. Khoa học gia hiện tại tuy là từ trong số học tính đếm ra được, nhưng vẫn là không cách gì quan sát được, bởi vì gần như không dễ gì đem một sợi tóc phóng to lên gấp đôi triệu ức ức ức lần. Nếu có thể phóng to được như vậy thì bạn mới có thể xem thấy cái điểm đó, nó cũng chỉ nhỏ xíu, giống như một chấm, lớn bằng chiều ngang của một sợi tóc, chỉ như vậy thôi.

Chúng ta biết tiến sĩ Giang Bồn Thắng xem kết tinh của nước trong kính hiển vi, chỉ có phóng đại lên 250 lần để quan sát kết tinh của nước. Bạn muốn quan sát vi trần, trên kinh Phật gọi là vi trần, khoa học gia gọi là nguyên điểm của vũ trụ, kính hiển vi đó cần phải phóng to bao nhiêu lần? Bình phương của một triệu ức ức ức lần thì bạn mới có thể xem thấy được, nếu không thì bạn sẽ không thể xem thấy được. Khoa học kỹ thuật cao đến như vậy, hiện tại trên thế giới này của chúng ta chưa có, cho nên đây là “thực tướng các pháp”. Bồ Tát Đẳng Giác tường tận, rất tự tại, nguyên điểm cũng có thể vào được. Điều này nói với chúng ta, không có lớn nhỏ, đó là tự tánh biến hiện, không có lớn nhỏ, nguyên điểm không nhỏ, vũ trụ không lớn, không có xa gần, không có trước sau. Không có xa gần thì không có cự ly, không có trước sau thì không có quá khứ hiện tại vị lai. Ngày nay chúng ta gọi là không gian thời gian, đến lúc đó tất cả đều bằng không, đó là chân tướng.

Chúng ta học Phật không gì khác hơn, chủ yếu chính là phải hiểu rõ chân tướng này. Nếu chúng ta muốn ở trong chân tướng này mà sống, đó chính là cảnh giới của Phật, cái cảnh giới này chính là thế giới Cực Lạc mà trên kinh đại thừa đã nói, chính là thế giới Hoa Tạng mà trên kinh đại thừa nói. Chúng ta chính mình nếu muốn tu hành chứng được cảnh giới này là khó! Quá khó! Rất khó! Vì sao

vậy? Nếu bạn đem phiền não tập khí của chính mình đoạn được sạch sẽ vắng lặng, kiến tư phiền não, trần sa phiền não, vô minh phiền não đều đoạn hết không phải là việc dễ dàng. A Di Đà Phật, một vị Phật hiện tại ở thế giới Cực Lạc, Ngài chân thật là đại từ đại bi, đã giúp chúng ta rất nhiều. Phiền não của chúng ta không cần đoạn, chỉ cần niệm danh hiệu của Ngài, danh hiệu này cũng giống như sóng điện từ vậy, chúng ta dùng phương pháp này để tương thông, đến khi thọ mạng của chúng ta hết rồi, đầy đủ tín nguyện trì danh. Các vị phải nên biết, **tín nguyện chính là phát tâm Bồ Đề mà trên kinh Vô Lượng Thọ đã nói**, tín nguyện là tâm Bồ Đề. Lời nói này không phải tôi nói, mà là đại sư Ngẫu Ích đã nói trong Yếu Giải kinh A Di Đà. Một lòng chuyên niệm chính là trì danh, tin tức của chúng ta thường thường liên hệ, đến khi nào Ngài giúp đỡ chúng ta, tiếp dẫn chúng ta đến thế giới Cực Lạc. Đến thế giới Cực Lạc để làm gì?

Đến thế giới Cực Lạc để tu hành. Thế giới Cực Lạc rất tốt, tốt ở chỗ nào vậy? Chỗ tốt thứ nhất, đó là tổ sư đại đức xưa nay thường giảng, vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là chỗ tốt thứ nhất, vào thời đó các Ngài không gọi là chỗ tốt, mà gọi là đức thứ nhất (đức của đạo đức), hiện tại chúng ta gọi là chỗ tốt thứ nhất, gọi đức thứ nhất không có người hiểu. Chỗ tốt thứ nhất là gì vậy? Vô lượng thọ, bạn có tuổi thọ vô lượng. Tuổi thọ vô lượng thì ngay trong đời đó của bạn đương nhiên sẽ thành tựu, bạn liền chứng được cảnh giới Phật, đó là cái tốt thứ nhất. Chúng ta sống ở thế gian này tuổi thọ quá ngắn, học thứ gì cũng học không thành công, thành thật mà nói, học một bộ kinh cũng học không thành. Hiện tại các vị thử nghĩ xem, một đời này bạn có thể học được kinh Hoa Nghiêm hay không? Hiện tại chúng ta từ đầu đến cuối giảng qua một lượt, giảng qua một lượt này không phải là giảng tỉ mỉ, mà là giảng rất thô, giảng rất giản lược, như vậy giảng qua một lượt, hiện tại chúng ta dự tính chỉ ít phải hơn mười ngàn giờ. Hiện tại chúng ta giảng đến quyển 12, vẫn chưa giảng xong quyển thứ 12 nhưng đã dùng hơn hai ngàn giờ đồng hồ rồi. Bộ kinh này tổng cộng có 99 quyển, cho nên một đời học một bộ kinh cũng rất khó khăn vì tuổi thọ không đủ, thời gian không đủ dùng. Việc này A Di Đà Phật giúp được một phần rất lớn, để chúng ta đi đến thế giới Cực Lạc, đổi một thân thể khác.

Trước tiên nên hiểu rõ, cái tánh này, Phật tánh pháp tánh, tánh thì không sanh không diệt, đạo lý này nhất định phải nên hiểu, tánh thì không sanh không diệt. Tánh nếu mê rồi thì gọi là thức, người Trung Quốc chúng ta gọi là linh hồn. Linh hồn là gì vậy? Đó là tự tánh mê rồi thì biến thành hình trạng này, biến thành linh hồn. Linh hồn đầu thai trong sáu đường, cho dù là đầu thai cách nào thì nó cũng không sanh không diệt. Lúc nào giác ngộ thì là thành Bồ Tát thành Phật,

giác ngộ thì được đại tự tại, không giác ngộ thì họ bị nghiệp lực xoay chuyển. Thí dụ như khi sanh ra, nghiệp họ đã tạo là thiện, tâm thiện, ý nghĩ thiện, việc làm thiện, vậy thì hoàn cảnh sinh hoạt mà họ sanh đến là cõi người cõi trời. Trời có 28 tầng trời, nếu như tâm của họ không thiện, tư tưởng không thiện, việc làm không thiện, tương lai nơi mà họ sanh đến chính là ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh, đó là sanh ác đạo.

Cho nên thần thức, người Trung Quốc chúng ta gọi là linh hồn, đi đâu thai, nó không diệt, nó sẽ chuyển biến, nó không bị tiêu diệt. Nếu nó giác rồi thì chuyển thành Phật tánh, mê thì nó chuyển thành thần thức, nó sẽ chuyển biến tùy theo mê ngộ, nó vĩnh viễn sẽ không bị tiêu diệt. Cho nên nếu bạn chân thật hiểu rõ chân tướng sự thật này, thì bạn sẽ không sợ chết, vì sao vậy? Căn bản là không có sanh tử. Sanh tử là gì vậy? Đổi một cái thân, đổi một hoàn cảnh sinh hoạt, giống như chúng ta di dân vậy. Hiện tại di dân mọi người rất rõ ràng, rất thấu hiểu, chúng ta từ Trung Quốc di dân đến nước Mỹ, đó chính là đổi một thân thể, ngoài ra còn có thể đổi một thân phận. Quốc tịch Trung Quốc chúng ta không cần nữa thì đi lấy quốc tịch của Mỹ, liền đổi một thân phận. Đây chính là bạn có thể đổi thân thể, bạn có thể hoán đổi hoàn cảnh sinh hoạt. Gần đây chúng ta lại từ nước Mỹ di dân đến Úc Châu, chúng ta ở Úc Châu đã lấy được chứng nhận công dân, lại đổi một thân phận. Người vẫn chưa chết mà đã đổi hết ba thân phận, đã đổi hết ba hoàn cảnh sinh sống, chính là như vậy mà thôi.

Cho nên bạn phải nên hiểu, hiện tại chúng ta ở thế gian này, chúng ta ở Trung Quốc, ở nước Mỹ có rất nhiều đồng tu bạn bè thân thích, chúng ta vẫn thường hay liên hệ, thường giữ liên lạc, đạo lý là như vậy. Nếu như bạn sanh đến thiên đạo, bạn sanh đến thế giới Cực Lạc, bạn cùng với rất nhiều thân thích bạn bè ở trên cái địa cầu này cũng thường hay giữ lấy liên lạc, cũng thường hay đi chăm sóc họ, đi thăm viếng họ, thế nhưng cảnh giới không giống nhau, không gian duy thứ không giống nhau. Họ đến nơi đây thăm chúng ta, họ rất rõ ràng nhưng chúng ta thì không thấy được họ, đó là do không gian duy thứ không giống nhau. Chúng ta tuy là không nhìn thấy họ, nhưng chúng ta thường hay kỷ niệm họ, thí dụ như chúng ta tụng kinh bái Phật, đem công đức hồi hướng, đó là kỷ niệm họ. Thế nên họ cũng thường hay đến thăm chúng ta, trong âm thầm bảo hộ chúng ta, vẫn là thường hay giữ mối quan hệ qua lại. Nếu như chúng ta tu hành có đầy đủ công phu, công phu đầy đủ là gì vậy? Đầy đủ sức định. Có đầy đủ sức định thì có thể làm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chúng ta hạ thấp xuống. Hạ xuống đến trình độ nhất định thì việc cảm ứng này sẽ rất rõ ràng, họ đến thăm chúng ta hoặc là chúng ta đi thăm họ. Cho nên nói cảnh giới trong định thì không gian cùng thời

gian đều không tồn tại, cho nên trong định thì có thể qua lại, có thể trở về quá khứ, cũng có thể bước vào tương lai.

Hiện tại khoa học gia biết được, xác thực là có không gian duy thứ khác nhau đang tồn tại, thế nhưng không biết được dùng phương pháp gì để đột phá. Trên lý luận thì có, như những nhà khoa học đã nói, họ dùng độ gia tốc, nếu như tốc độ này có thể vượt qua tốc độ ánh sáng, trên mặt lý luận mà nói thì có thể trở về quá khứ, có thể đột phá không gian. Việc này người học Phật chúng ta hiểu được, nhà Phật gọi không gian duy thứ là pháp giới, pháp giới chính là không gian duy thứ mà khoa học gia đã nói. Vì sao pháp giới lớn đến như vậy? Từ đâu mà ra? Là từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà biến hiện ra. Nếu vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn thấy đều không còn thì cái không gian duy thứ này sẽ không còn, sẽ hoàn toàn đột phá, lúc đó thì cho dù thân bằng quyến thuộc của chúng ta ở trong không gian nào, chúng ta cũng đều thấy được, chúng ta có thể trực tiếp qua lại, cùng với người không gian khác nhau qua lại.

Việc này sớm nhất là Ba La Môn giáo, Ba La Môn giáo có đến hơn mười ngàn năm lịch sử, Phật giáo chúng ta mới 3000 năm, họ chính là nhờ tu định, từ trong thiền định đột phá không gian duy thứ, cho nên hiện tượng của sáu cõi luân hồi họ đã thấy được rất sớm. Tuy là thấy được, nhưng họ không biết được sáu cõi rốt cuộc do đâu mà ra. Mãi đến Thích Ca Mâu Ni Phật ra đời mới đem việc này giảng tường tận, giảng thấu đáo. Họ biết được sở đương nhiên mà không biết được sở dĩ nhiên. Sau khi Phật xuất hiện mới đem nguyên nhân lý do nói ra, là từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà biến hiện ra, rời khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì pháp giới này là nhất chân. Hay nói cách khác, quyết định không có không gian duy thứ, không gian duy thứ là một huyền tướng, không phải là chân tướng.

Chúng ta vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc chỉ nhờ vào câu Phật hiệu này, thế nhưng câu Phật hiệu này nhất định phải biết, **chỉ niệm một câu A Di Đà Phật không phát tâm Bồ Đề thì không thể vãng sanh**. Đại sư Ngẫu Ích giảng cho chúng ta nghe được rất rõ ràng, rất đơn giản, rất thấu đáo là “chân tín thiết nguyện”. Tôi thật tin tưởng, không một chút hoài nghi, tôi thật bằng lòng đi đến thế giới Cực Lạc, chân thật bằng lòng thân cận A Di Đà Phật, học với A Di Đà Phật, cái tín cùng nguyện này chính là tâm đại Bồ Đề, sau đó bạn chỉ cần một lòng chuyên niệm thì đầy đủ điều kiện rồi, thì bạn liền có thể vãng sanh. Vãng sanh là việc lớn, nhân duyên hy hữu. Thế gian bất cứ thứ gì cũng đều là giả, những việc thế gian có duyên thì làm, không có duyên thì tuyệt đối không nên khởi lên ý niệm này. Nếu bạn đem tinh thần và thời gian lãng phí ở nơi thế gian pháp, cái

nhân duyên đại sự này bị lỡ qua rồi thì bạn đến đời nào kiếp nào mới có thể gặp lại được? Nhất định bạn phải hiểu. Cho nên người học Phật chúng ta ở thế gian này tất cả tùy duyên, vì việc tốt cho chúng sanh. Có duyên thì chúng ta làm, không có duyên thì không nên phan duyên, việc này quan trọng hơn bất cứ việc gì.

Thích Ca Mâu Ni Phật, rất nhiều Bồ Tát tổ sư đại đức thị hiện ở ngay trong đời này, bạn xem việc các Ngài đã làm ra, chúng ta phải hiểu, chúng ta phải học tập. Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa còn ở đời vì chúng ta làm ra tấm gương, Ngài thị hiện 30 tuổi thành Phật, đại triệt đại ngộ minh tâm kiến tánh, đây gọi là thành Phật. Thành Phật chính là thành tựu trí tuệ viên mãn, giác ngộ viên mãn. Sau khi trí tuệ giác ngộ viên mãn rồi thì giáo hóa chúng sanh, cả đời làm công việc giáo học. Giáo học cũng là tùy duyên, cho nên nói Phật không độ người không có duyên. Có duyên gặp được đó gọi là có duyên, không có duyên không gặp được, Phật sẽ không xách lồng đèn đi khắp nơi mà tìm, không có loại đạo lý này. Ai gặp được thì người đó có duyên. Sau khi Phật diệt độ đến nay, tuy là Ngài không ở thế gian, nhưng kinh điển của Ngài lưu lại thế gian này. Chúng ta có thể gặp được kinh điển chính là có duyên, là người có duyên, không gặp được kinh điển thì không có duyên. Gặp được kinh điển mà bạn có thể đọc tụng kinh điển, bạn có thể lý giải, bạn có thể tin tưởng, bạn có thể y theo đạo lý phương pháp của kinh điển mà tu hành thì bạn liền có thành tựu rồi. Chỗ này rất quan trọng. Chúng ta phải buông bỏ thân tâm thế giới, tức là phải buông bỏ vọng tưởng, buông bỏ phân biệt, buông bỏ chấp trước, thì chúng ta liền có thể tương thông với chư Phật Bồ Tát, giới hạn ngay trong đó liền có thể đột phá. Ngày nay chúng ta học Phật nhưng không thể đột phá là do nguyên nhân gì vậy? Bạn vẫn chưa thể buông bỏ.